CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN
DN: C=VN, S=Đồng Tháp, L=Lấp Vò, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DU LỊCH VÀ PHÁT TRIỂN THỦY SẢN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1600895650
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2022-10-18 07:42:58

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu B 02-DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Quý 3/2022

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Mã	Quý 3/2022	Quý 3/2021	Tăng/giảm Quý 3/2022 so với Quý 3/2021	
					Số tiền	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	795.625.397.229	399.814.536.606	395.810.860.623	99,00
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02				
3	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**10**	**795.625.397.229**	**399.814.536.606**	**395.810.860.623**	**99,00**
4	Giá vốn hàng bán	11	760.043.766.913	386.997.904.594	373.045.862.319	96,39
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**20**	**35.581.630.316**	**12.816.632.012**	**22.764.998.304**	**177,62**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.766.208.652	6.126.673.479	(2.360.464.827)	(38,53)
7	Chi phí tài chính	22	13.622.959.933	13.130.095.487	492.864.446	3,75
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	13.613.509.931	13.075.850.488	537.659.443	4,11
8	Chi phí bán hàng	24	2.881.414.518	1.713.995.359	1.167.419.159	68,11
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	2.733.698.449	995.863.925	1.737.834.524	174,51
10	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**30**	**20.109.766.068**	**3.103.350.720**	**17.006.415.348**	**548,00**
11	Thu nhập khác	31				
12	Chi phí khác	32	149.580		149.580	
13	**Lợi nhuận khác**	**40**	**(149.580)**		**(149.580)**	
14	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**50**	**20.109.616.488**	**3.103.350.720**	**17.006.265.768**	**548,00**
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	2.010.961.649	310.335.072	1.700.626.577	**548,00**
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52				
17	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**60**	**18.098.654.839**	**2.793.015.648**	**15.305.639.191**	**548,00**

Lợi nhuận sau thuế TNDN của Quý 3 năm 2022 tăng 548,00% so với Quý 3 năm 2021, tương đương 15,30 tỷ đồng, và việc tăng, giảm trong bảng kết quả kinh doanh chủ yếu là do:

- Doanh thu tăng 99,00% tương ứng với 395,81 tỷ đồng;
- Giá vốn tăng 96,39% tương ứng với 373,04 tỷ đồng; giá vốn tăng tương ứng với doanh thu.

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 10 năm 2022

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Lưu Trần Tấn	Nguyễn Gia Thuần	Lê Văn Lâm